**46. Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Cá nhân, tổ chức có văn hóa phẩm là di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia để xuất khẩu nộp trực tiếp hồ sơ đề nghị giám định văn hóa phẩm tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giám định văn hóa phẩm trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 08 ngày làm việc.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm (mẫu đơn số 04 ký hiệu BM.GĐ ban hành kèm theo Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh).

(2) Văn hóa phẩm đề nghị giám định (bản gốc).

(3) Bản sao quyết định cho phép xuất khẩu di vật, cổ vật (bao gồm cả di vật, cổ vật tái xuất khẩu) của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(4) Tài liệu có liên quan chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp của di vật, cổ vật.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**d) Thời hạn giải quyết:**

Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 08 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Biên bản giám định và niêm phong văn hóa phẩm xuất khẩu.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm (mẫu đơn số 04 ký hiệu BM.GĐ ban hành kèm theo Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Không

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

*-* Nghị địnhsố 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/6/2012.

*-* Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/9/2012.

- Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL. Có hiệu lực từ ngày 15/8/2016.

- Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.

BM.GĐ

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  **Mẫu số 04**  *(nếu là cơ quan, tổ chức)* | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *....., ngày...... tháng........ năm ..…* |
|  |  |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIÁM ĐỊNH VĂN HOÁ PHẨM XUẤT KHẨU**

Kính gửi: *(Tên cơ quan cấp phép)*

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị giám định .....................................

................................................................................................................................

Địa chỉ: ........................................................................................................

Điện thoại: ...........................................Fax:.................................................

Đề nghị ................................ *(tên cơ quan giám định)* giám định văn hoá phẩm xuất khẩu dưới đây:

Loại văn hoá phẩm: .....................................................................................

Số lượng:......................................................................................................

Nội dung văn hoá phẩm:..............................................................................

................................................................................................................................

Gửi từ: .........................................................................................................

Đến:..............................................................................................................

Mục đích sử dụng:........................................................................................

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về xuất khẩu văn hóa phẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đề nghị cấp phép**  *(nếu là cơ quan, tổ chức phải ký tên,*  *ghi chức vụ và đóng dấu)* |